

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **164/2019/HS-ST**

Ngày: 23.10.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huyền Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Quang Huân

Ông Bùi Xuân Đăng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Thị Sơn Cẩm - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2019/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn V** - sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: xã M, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Con ông: không xác định và bà: Bùi Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 333 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 28.6.2019; Bị cáo bị bắt quả tang **ngày 26.6.2019** - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26.6.2019, Bùi Văn V điều khiển xe mô tô Dream màu nâu mang Biển kiểm soát 17H6-XXXX đi một mình xuống khu vực đường N, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Tại đây V gặp một nam thanh niên tên T (chưa rõ lai lịch), T đưa cho V 200.000 đồng bảo góp tiền mua chung với V để mua ma túy để sử dụng chung. (Do lần trước V đã bỏ tiền ra mua ma túy để cùng sử dụng chung với T nên lần này T bỏ tiền ra bảo V đi mua ma túy để T và V cùng sử dụng chung. V cầm 200.000 đồng T đưa và đi vào thôn Yên Ngưu gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, V cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và đi ra Ngõ 298 gặp T để cùng sử dụng ma túy.

Hồi 18h00' ngày 26/06/2019, tổ công tác Đoàn công an Cầu Bươu – Công an huyện Thanh Trì làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường N, thị trấn V, huyện T, Hà Nội phát hiện Bùi Văn V đang điều khiển xe mô tô Dream màu nâu BKS: 17H6-4653 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay trái của Bùi Văn V có 01 gói nilong màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, V khai nhận gói nilong bên trong chứa chất bột màu trắng trên là ma túy heroine V mua với giá 200.000đ để sử dụng chung với T nên Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa V về trụ sở để làm việc. Ngoài ra, còn tạm giữ của V 01 điện thoại Huawei màu xanh đen đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã trưng cầu giám định đối với 01 gói chất bột màu trắng đã thu giữ của V.

Tại bản Kết luận giám định số 4182/KLGD-PC09 ngày 03/07/2019, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,146 gam;

Cơ quan giám định đã sử dụng hết 0,017 gam trong tổng số 0,146 gam Heroine để giám định; hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì 0,129 gam Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của V phù hợp với những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho V, do V không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với nam thanh niên tên T đã đưa tiền cho V đi mua ma túy, V khai không biết lai lịch cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến T để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý.

Đối với 01 xe mô tô Honda Dream màu nâu có BKS 17H6-XXXX là tài sản của anh Phạm Thanh B (sinh năm 1982, HKTT: thôn Đ, xã N, huyện Đ, Hà Nội), anh B cho V mượn xe để đi lại nhưng không biết V dùng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã trao trả lại chiếc xe trên cho anh B, anh B đã nhận lại xe và không có ý kiến gì.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Huawei màu xanh đen đã tạm giữ của V là tài sản của V dùng để liên lạc cá nhân nhưng cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 171/CT-VKSTT ngày 02.10.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố Bùi Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: Khoảng 18 giờ 50 phút, ngày 26.6.2019, tại đường N, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,146 gam ma túy loại heroine mục đích để sử dụng. Bị cáo nhận tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Bùi Văn V mức án tù 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy tang vật là 0,129 gam hêrôn.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu xanh đen đã qua sử dụng.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt tiền.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Bùi Văn V đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Thanh Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng tang vật vụ án thu được của bị cáo 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Theo Kết luận giám định số: 4182/KLGĐ-PC09 ngày 03/7/2019, Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại heroine, khối lượng 0,146 gam. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 26.6.2019, tại đường N, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội, Bùi Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 0,146 gam ma túy loại heroine mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần này là lần đầu. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Do vậy có thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước ta, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, làm hủy hoại sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện vẫn cố tình phạm

tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: xét trong trường hợp này bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,129 gam ma túy loại heroine còn lại sau giám định là tang vật vụ án.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu xanh đen đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 249 khoản 1 điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s, khoản 2; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn V** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bùi Văn V 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26.6.2019.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại heroine khối lượng 0,129 gam còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Bùi Văn V.

+ Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu xanh đen đã qua sử dụng.

Toàn bộ số tang vật nêu trên được lưu kho của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 10 năm 2019.

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1

và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Viện KSND huyện Thanh Trì;
- Công an huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Huyền Thu